TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **02**/2025/QĐST - HNGĐ

Cần Thơ, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 112/2025/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa:

* Bà **Huỳnh Thị Ngọc H,** sinh năm 2000

Địa chỉ: số E, Khu V, Phường L, Quận B, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0939 438 243.

* Ông **Trần Thanh T,** sinh năm 2000.

Địa chỉ: số B, Tổ F, Khu V, Phường H, Quận C, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0939 309 828.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: **Huỳnh Thị Ngọc H,** sinh năm 2000

Địa chỉ: số E, Khu V, Phường L, Quận B, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0939 438 243.

* *Bị đơn*: **Trần Thanh T,** sinh năm 2000.

Địa chỉ: số B, Tổ F, Khu V, Phường H, Quận C, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0939 309 828.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà **Huỳnh Thị Ngọc H** và ông **Trần Thanh T** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 01 con chung, thống nhất giao cháu **Trần Huỳnh Ngọc A** (nữ), sinh năm 07/01/2023 cho bà Huỳnh Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trần Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trần Huỳnh Ngọc A 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cháu Ngọc A tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Trần Thanh T theo luật định, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001570 ngày 14/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng. Bà Huỳnh Thị Ngọc H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

* Về án phí cấp dưỡng: Bà Huỳnh Thị Ngọc H tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án nhân dân TP Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG